

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN LÃO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 14-9-2021  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- 1- Bà Bùi Thu Lan;
2. Ông Nguyễn Văn Thắng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2021/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 8 năm 2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 722/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ D, trú quán: Thôn Q, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn H, trú quán: Thôn Q, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 7 năm 2021 và bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ D trình bày:*

Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Hoàng Văn H kết hôn từ năm 2020 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận nguyên nhân do tính

cách không phù hợp thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng. Nay chị D thấy tình cảm vợ chồng không còn nên có đơn xin ly hôn với anh H. Về con chung: Chị D trình bày vợ chồng không có con chung. Về tài sản chung: Chị D trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Hoàng Văn H có đơn trình bày thống nhất với chị Nguyễn Thị Mỹ D về thời gian và điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xảy ra cãi nhau, vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Nay anh H thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị D có đơn ly hôn, anh H đồng ý ly hôn. Về con chung anh Hai trình bày vợ chồng không có con chung. Về tài sản chung vợ chồng không có nên anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định pháp luật tố tụng. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Mỹ D và bị đơn là anh Hoàng Văn H đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 19, 51, 53, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình, Xử: Cho chị D và anh H được ly hôn; về con chung và tài sản chung vợ chồng: Chị D và anh H không có và không yêu cầu tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị Mỹ D xin ly hôn với anh Hoàng Văn H hiện cư trú tại: Thôn Q, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Xét đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố

Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn là chị D và bị đơn là anh H đều có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là chị D và bị đơn là anh H.

- *Về nội dung:*

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Hoàng Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng không thay đổi, vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị D và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị D có đơn xin ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] *Về con chung:* Chị D và anh H đều xác nhận không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] *Về tài sản chung:* Chị D và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí:* Chị D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ D.

1. Cho chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Hoàng Văn H được ly hôn

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ D phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Mỹ D đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019305 ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Mỹ D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Hoàng Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hải**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
(ký tên, ghi rõ họ tên)

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Bùi Thu Lan - Nguyễn Văn Thắng**

**Nguyễn Văn Hải**